

Số: 101/2021/QĐST - HNGĐ

Hạ Hòa, ngày 14 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 149/2021/TLST/HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Chung T; sinh năm 1980

Bị đơn: Anh Vũ Anh P; sinh năm 1978

Đều có địa chỉ tại: Khu 4, xã T, huyện H, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2021

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lê Thị Chung T và anh Vũ Anh P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Chị Lê Thị Chung T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Diệu K; sinh ngày 09/02/2012. Anh Vũ Anh P trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Anh P; sinh ngày 14/7/2008 kể từ tháng 5/2021 đến khi các cháu thành niên. Chị T, anh P không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị T, anh P đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom, trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung sau ly hôn theo quy định của pháp luật. Các thành viên trong gia đình chị T, anh P không được ngăn cản việc anh, chị thăm nom, trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

- **Về tài sản chung, về nợ chung:** Chị T, anh P thỏa thuận vợ chồng tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về cho vay chung, công sức đóng góp:** Chị T, anh P đều xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, Tòa án không đặt ra giải quyết.

- **Về án phí ly hôn sơ thẩm:** Chị Lê Thị Chung T nhận nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai số 0002674 ngày 26/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa. Trả lại cho chị Lê Thị Chung T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Hạ Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hạ Hòa
- UBND xã T - huyện H
- Lưu HS - VP.

THẨM PHÁN

Đã ký

Trần Đình Chi